

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH VĨNH PHÚC
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1086/QĐ-CT ngày 30 tháng 7 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

1. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”(đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)

Mã TTHC: 1.001376.000.00.00.H62

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Người/cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện (Ngày làm việc)	Kết quả (Ghi kết quả của từng bước)	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG CẤP CƠ SỞ		56 NGÀY		
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ; thu phí, lệ phí (nếu có); - Kiểm tra; quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Phòng Quản lý văn hóa (Sở VH-TT-DL) xử lý. - Hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu không đủ điều kiện tiếp nhận).	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5 ngày	- In giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi công dân/tổ chức; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ <i>(nếu hồ sơ chưa đầy đủ)</i> ; - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ <i>(nếu không thuộc trường hợp giải quyết)</i> .	
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Quản lý văn hóa.	0,5 ngày	Đã chuyển, phân công chuyên viên xử lý	
Bước 3	Thành lập hội đồng cấp cơ sở; thẩm định hồ sơ; Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai để lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian 08 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá	Cán bộ được phân công xử lý hồ sơ	08 ngày	- Danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở;	

	nhân để lấy ý kiến của Nhân dân.			- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc thông báo bổ sung hồ sơ.	
Bước 4	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	12 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến của nhân dân. - Hồ sơ liên quan	
Bước 5	Xem xét, đánh giá từng hồ sơ theo quy định	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	08 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến đánh giá	
Bước 6	Chuẩn bị họp Hội đồng cấp cơ sở: - Dự thảo Giấy mời họp, chương trình họp... trình LĐ phòng xem xét, trình LĐ Sở ký và phát hành. - Các hồ sơ liên quan.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	02 ngày	- Dự thảo các văn bản: Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 7	Gửi Giấy mời và hồ sơ cho các thành viên Hội đồng.	Chuyên viên được giao xử lý	0,5 ngày	- Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 8	Họp Hội đồng cấp cơ sở	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	0,5 ngày	- Biên bản họp Hội đồng; Phiếu bầu; Biên bản kiểm phiếu; bản nhận xét đánh giá.	
Bước 9	Thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng của Hội đồng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	05 ngày	- Văn bản thông báo kết quả xét tặng	
Bước 10	Tiếp nhận kiến nghị và phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan để xin ý kiến xử lý các kiến nghị (nếu có) trước khi hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng cấp tỉnh.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	12 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến kiến nghị.	
Bước 11	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh	Chuyên viên được giao xử lý	05 ngày	- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”. - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”;	

				- Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Bản nhận xét của Hội đồng đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá;	
Bước 12	Xem xét hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ký	Lãnh đạo phòng Quản lý văn hóa	0,5 ngày	- Ký nháy các văn bản	
Bước 13	Xem xét hồ sơ, ký Tờ trình, trình Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh	Chủ tịch Hội đồng cấp cơ sở	01 ngày	- Văn bản được duyệt và trình Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh	
Bước 14	Gửi 01 bộ hồ sơ lên cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh, đồng thời gửi giấy tiếp nhận và trả kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công kết thúc quá trình điện tử.	Phòng Quản lý văn hóa	0,5 ngày	- Hồ sơ và văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”	
II	HỘI ĐỒNG CẤP TỈNH		68 NGÀY		
Bước 15	- Tiếp nhận hồ sơ; thu phí, lệ phí (nếu có); - Kiểm tra; quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Phòng Quản lý văn hóa (Sở VHTTDL) xử lý. - Hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu không đủ điều kiện tiếp nhận).	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5 ngày	- In giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi công dân/tổ chức; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>nếu hồ sơ chưa đầy đủ</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>nếu không thuộc trường hợp giải quyết</i>).	
	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Quản lý văn hóa.	0,5 ngày	Đã chuyển, phân công chuyên viên xử lý	
Bước 16	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	Lãnh đạo phòng QLVH.	0,5 ngày	Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng	

				cấp tỉnh.	
Bước 17	Xem xét, kiểm tra nội dung do lãnh đạo phòng QLVH trình: - Nếu đáp ứng yêu cầu: Ký duyệt vào văn bản trình UBND tỉnh. - Nếu không đáp ứng yêu cầu: Chuyển lại lãnh đạo phòng QLVH xử lý.	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày	Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” đã ký và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 18	Phát hành văn bản: Tờ trình UBND tỉnh, danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh, chuyển hồ sơ cho UBND tỉnh để xử lý (gửi hồ sơ trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh).	Văn thư Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	0,5 ngày	Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 19	UBND tỉnh xem xét xử lý hồ sơ và trả kết quả trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh.	UBND tỉnh	01 ngày	Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 20	- Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” trên Cổng thông tin điện tử của ngành, địa phương hoặc Báo Vĩnh Phúc kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng cấp cơ sở để lấy ý kiến của Nhân dân. - Tham mưu Hội đồng cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”. - Lập biên bản tổng hợp các ý kiến của Nhân dân để báo cáo Hội đồng cấp tỉnh.	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	08 ngày	Danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”.	
Bước 21	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” trên Cổng thông tin điện tử của ngành, địa phương hoặc Báo Vĩnh Phúc.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày	- Các kiến nghị của Nhân dân về danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (nếu có). - Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú; - Dự thảo Văn bản trả lời các kiến nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nếu có).	
Bước 22	- Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đối với từng hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”;	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội	08 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến của nhân dân. - Hồ sơ liên quan.	

	- Tham mưu văn bản báo cáo và xin ý kiến thành viên Hội đồng Danh sách hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”.	đồng cấp cơ sở.			
Bước 23	Chuẩn bị họp Hội đồng cấp tỉnh: - Dự thảo Giấy mời họp, chương trình họp... trình LĐ phòng xem xét, trình LĐ Sở ký và phát hành. - Các hồ sơ liên quan.	Chuyên viên và LĐ phòng QLVH; LĐ Sở.	03 ngày	Dự thảo các văn bản: Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 24	Gửi Giấy mời và hồ sơ cho các thành viên Hội đồng.	Chuyên viên phòng QLVH.	01 ngày	Giấy mời; chương trình; QĐ Thành lập HĐ và các hồ sơ liên quan.	
Bước 25	Họp Hội đồng cấp tỉnh.	Chuyên viên phòng QLVH; Hội đồng cấp tỉnh.	01 ngày	Biên bản họp Hội đồng; Phiếu bầu; Biên bản kiểm phiếu; bản nhận xét đánh giá.	
Bước 26	- Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” của Hội đồng cấp tỉnh đến Hội đồng cấp cơ sở. - Hội đồng cấp cơ sở thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”.	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp cơ sở; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày (kể từ ngày kết thúc cuộc họp)	- Văn bản thông báo kết quả xét tặng.	
Bước 27	Tiếp nhận kiến nghị và phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan để xin ý kiến xử lý các kiến nghị (nếu có) trước khi hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng cấp nhà nước.	Phòng chuyên môn; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày (kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng)	- Biên bản tổng hợp ý kiến kiến nghị.	
Bước 28	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp nhà nước, bao gồm: - Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”. - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ	Thư ký Hội đồng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Hội đồng.	07 ngày	Các loại hồ sơ: - Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân	

	Nhân dân”; - Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ Nhân dân”; - Bản nhận xét của Hội đồng cấp tỉnh đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.			dân”; - Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Bản nhận xét của Hội đồng cấp tỉnh đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 29	Gửi 01 bộ hồ sơ đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	Văn thư Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	0,5 ngày	- Phiếu bàn giao kết quả cho TTHCC; - 01 bản gửi cá nhân đề nghị xét ; 01 bản gửi đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	
Bước 30	Nhận trả kết quả cho tổ chức/công dân	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Không quy định <i>(Sau khi có kết quả của Hội đồng cấp Nhà nước)</i>	- Thông báo cho tổ chức/công dân; - Kết quả đã trả cho công dân/tổ chức.	
Tổng thời hạn giải quyết			124 ngày làm việc	- Sở VH TTDL: 56 ngày - UBND tỉnh: 68 ngày	

2. Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”(đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương)

Mã TTHC: 1.001108.000.00.00.H62

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Người/cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện (Ngày làm việc)	Kết quả (Ghi kết quả của từng bước)	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG CẤP CƠ SỞ		56 NGÀY		
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ; thu phí, lệ phí (nếu có); - Kiểm tra; quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Phòng Quản lý văn hóa (Sở VH TTDL) xử lý. - Hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu không đủ điều kiện tiếp nhận).	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	- In giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi công dân/tổ chức; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu hồ sơ chưa đầy đủ); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu không thuộc trường hợp giải quyết).	
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Quản lý văn hóa.	0,5 ngày	Đã chuyển, phân công chuyên viên xử lý	
Bước 3	Thành lập hội đồng cấp cơ sở; Thẩm định hồ sơ; Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai để lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian 08 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân để lấy ý kiến của Nhân dân.	Cán bộ được phân công xử lý hồ sơ	08 ngày	- Danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp cơ sở; - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc thông báo bổ sung hồ sơ.	
Bước 4	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của	Phòng QL VH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	12 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến của nhân dân. - Hồ sơ liên quan	

	đơn vị.				
Bước 5	Xem xét, đánh giá từng hồ sơ theo quy định	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	08 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến đánh giá	
Bước 6	Chuẩn bị họp Hội đồng cấp cơ sở: - Dự thảo Giấy mời họp, chương trình họp... trình LĐ phòng xem xét, trình LĐ Sở ký và phát hành. - Các hồ sơ liên quan.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	02 ngày	- Dự thảo các văn bản: Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 7	Gửi Giấy mời và hồ sơ cho các thành viên Hội đồng.	Chuyên viên được giao xử lý	0,5 ngày	- Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 8	Họp Hội đồng cấp cơ sở	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	0,5 ngày	- Biên bản họp Hội đồng; Phiếu bầu; Biên bản kiểm phiếu; bản nhận xét đánh giá.	
Bước 9	Thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng của Hội đồng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	5,0 ngày	- Văn bản thông báo kết quả xét tặng	
Bước 10	Tiếp nhận kiến nghị và phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan để xin ý kiến xử lý các kiến nghị (nếu có) trước khi hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng cấp tỉnh.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở; Hội đồng cấp cơ sở	12 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến kiến nghị.	
Bước 11	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh	Chuyên viên được giao xử lý	5,0 ngày	- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”. - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”; - Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Bản nhận xét của Hội đồng đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá;	
Bước 12	Xem xét hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ký	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày	- Ký nháy các văn bản	

		Quản lý văn hóa			
Bước 13	Xem xét hồ sơ, ký Tờ trình, trình Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh	Chủ tịch Hội đồng cấp cơ sở	01 ngày	- Văn bản được duyệt và trình Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh	
Bước 14	Gửi 01 bộ hồ sơ lên cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh, đồng thời gửi giấy tiếp nhận và trả kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công kết thúc quá trình điện tử.	Phòng Quản lý văn hóa	0,5 ngày	- Hồ sơ và văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”	
II	HỘI ĐỒNG CẤP TỈNH		68 NGÀY		
Bước 15	- Tiếp nhận hồ sơ; thu phí, lệ phí (nếu có); - Kiểm tra; quét scan và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Phòng Quản lý văn hóa (Sở VH TTDL) xử lý. - Hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu không đủ điều kiện tiếp nhận).	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5 ngày	- In giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, gửi công dân/tổ chức; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (<i>nếu hồ sơ chưa đầy đủ</i>); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (<i>nếu không thuộc trường hợp giải quyết</i>).	
	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Quản lý văn hóa.	0,5 ngày	Đã chuyển, phân công chuyên viên xử lý	
Bước 16	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	Lãnh đạo phòng QLVH.	0,5 ngày	Dự thảo Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 17	Xem xét, kiểm tra nội dung do lãnh đạo phòng QLVH trình: - Nếu đáp ứng yêu cầu: Ký duyệt vào văn bản trình UBND tỉnh. - Nếu không đáp ứng yêu cầu: Chuyển lại lãnh đạo phòng QLVH xử lý.	Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày	Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đã ký và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 18	Phát hành văn bản: Tờ trình UBND tỉnh, danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh, chuyển hồ sơ	Văn thư Sở Văn hóa, Thể thao và	0,5 ngày	Tờ trình UBND tỉnh kèm danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu	

	cho UBND tỉnh để xử lý (gửi hồ sơ trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh).	Du lịch.		“Nghệ sĩ ưu tú” và Dự thảo QĐ thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 19	UBND tỉnh xem xét xử lý hồ sơ và trả kết quả trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh.	UBND tỉnh	01 ngày	Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 20	- Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” trên Cổng thông tin điện tử của ngành, địa phương hoặc Báo Vĩnh Phúc kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng cấp cơ sở để lấy ý kiến của Nhân dân. - Tham mưu Hội đồng cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”. - Lập biên bản tổng hợp các ý kiến của Nhân dân để báo cáo Hội đồng cấp tỉnh.	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VHTTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	08 ngày	Danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”.	
Bước 21	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” trên Cổng thông tin điện tử của ngành, địa phương hoặc Báo Vĩnh Phúc.	Phòng QLVH; Lãnh đạo Sở VHTTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày	- Các kiến nghị của Nhân dân về danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (nếu có). - Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú; - Dự thảo Văn bản trả lời các kiến nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (nếu có).	
Bước 22	- Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đối với từng hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Tham mưu văn bản báo cáo và xin ý kiến thành viên Hội đồng Danh sách hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”.	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VHTTDL; Hội đồng cấp cơ sở.	08 ngày	- Biên bản tổng hợp ý kiến của nhân dân. - Hồ sơ liên quan.	
Bước 23	Chuẩn bị họp Hội đồng cấp tỉnh: - Dự thảo Giấy mời họp, chương trình họp... trình LĐ phòng xem xét, trình LĐ Sở ký và phát hành. - Các hồ sơ liên quan.	Chuyên viên và LĐ phòng QLVH; LĐ Sở.	03 ngày	Dự thảo các văn bản: Giấy mời; chương trình và các hồ sơ liên quan.	
Bước 24	Gửi Giấy mời và hồ sơ cho các thành viên Hội đồng.	Chuyên viên phòng QLVH.	01 ngày	Giấy mời; chương trình; QĐ Thành lập HĐ và các hồ sơ liên quan.	

Bước 25	Họp Hội đồng cấp tỉnh.	Chuyên viên phòng QLVH; Hội đồng cấp tỉnh.	01 ngày	Biên bản họp Hội đồng; Phiếu bầu; Biên bản kiểm phiếu; bản nhận xét đánh giá.	
Bước 26	- Thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” của Hội đồng cấp tỉnh đến Hội đồng cấp cơ sở. - Hội đồng cấp cơ sở thông báo bằng văn bản kết quả xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”.	Phòng QLVH; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp cơ sở; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày <i>(Kể từ ngày kết thúc cuộc họp)</i>	- Văn bản thông báo kết quả xét tặng.	
Bước 27	Tiếp nhận kiến nghị và phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan để xin ý kiến xử lý các kiến nghị (nếu có) trước khi hoàn thiện hồ sơ gửi Hội đồng cấp nhà nước.	Phòng chuyên môn; lãnh đạo Sở VH TTDL; Hội đồng cấp tỉnh.	12 ngày <i>(Kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng)</i>	- Biên bản tổng hợp ý kiến kiến nghị.	
Bước 28	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng cấp nhà nước, bao gồm: - Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”. - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Bản nhận xét của Hội đồng cấp tỉnh đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	Thư ký Hội đồng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Hội đồng.	07 ngày	Các loại hồ sơ: - Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú”; - Bản nhận xét của Hội đồng cấp tỉnh đối với từng cá nhân được xem xét, đánh giá; - Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	
Bước 29	Gửi 01 bộ hồ sơ đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	Văn thư Sở Văn	0,5 ngày	- Phiếu bàn giao kết quả cho	

		hóa, Thể thao và Du lịch.		TTHCC; - 01 bản gửi cá nhân đề nghị xét ; 01 bản gửi đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	
Bước 30	Nhận trả kết quả cho tổ chức/công dân	Cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được phân công tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định <i>(Sau khi có kết quả của Hội đồng cấp Nhà nước)</i>	- Thông báo cho tổ chức/công dân; - Kết quả đã trả cho công dân/tổ chức.	
Tổng thời hạn giải quyết			124 ngày làm việc	- Sở VH TTDL: 56 ngày - UBND tỉnh: 68 ngày	